ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 292 /KH-UBND	*Thanh Hóa, ngày* 07 *tháng*12 *năm 2023*

KẾ HOẠCH
Hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số điều của Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ Doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Căn cứ Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước chi thường xuyên hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ;

Căn cứ Công văn số 274/BKHĐT-PTDN ngày 12/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc thông báo nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn NSTW năm 2023;

Căn cứ Công văn số 4695/BKHĐT-PTDN ngày 19/6/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn các nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt nhiệm vụ hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 3035/TTr-STTTT ngày 30 tháng 11 năm 2023 về việc phê duyệt kế hoạch hỗ trợ công nghệ cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2023 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai thực hiện các nội dung hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) như tư vấn, thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số năm 2023 quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; Thông tư

số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh.

2. Yêu cầu

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp phải bám sát nội dung quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Thông tư số 52/2023/TT-BTC ngày 08/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính; Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 24/02/2023 của UBND tỉnh và hướng dẫn của các bộ, ngành trung ương; phù hợp với mục tiêu, định hướng phát triển doanh nghiệp của tỉnh.

- Đảm bảo công khai, minh bạch về nội dung, đối tượng, trình tự, thủ tục, nguồn lực, mức hỗ trợ và kết quả thực hiện; phân công trách nhiệm cụ thể cho các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị trong việc triển khai thực hiện kế hoạch, làm cơ sở để đôn đốc, kiểm tra, đánh giá tình hình và báo cáo kết quả thực hiện.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, NGUYÊN TẮC HỖ TRỢ

1. Đối tượng hỗ trợ:

- Các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân liên quan đến hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa.

2. Điều kiện hỗ trợ: Các doanh nghiệp đáp ứng tiêu chí quy định tại các Điều: 5, 6, 7, 8, 9 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

3. Nguyên tắc hỗ trợ: Thực hiện theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

III. NỘI DUNG HỖ TRỢ

1. Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp

a) Mục tiêu: Năm 2023, hỗ trợ hợp đồng tư vấn cho 09 doanh nghiệp nhỏ và 01 doanh nghiệp vừa.

b) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ tư vấn giải pháp chuyển đổi số cho doanh nghiệp về quy trình kinh doanh, quy trình quản trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

c) Mức hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

2. Hỗ trợ doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số

a) Mục tiêu: Năm 2023, hỗ trợ cho 05 doanh nghiệp siêu nhỏ và 10 doanh nghiệp nhỏ.

b) Nội dung hỗ trợ: Hỗ trợ doanh nghiệp thuê, mua các giải pháp chuyển đổi số để tự động hóa, nâng cao hiệu quả quy trình kinh doanh, quy trình quản

trị, quy trình sản xuất, quy trình công nghệ trong doanh nghiệp và chuyển đổi mô hình kinh doanh.

c) Mức hỗ trợ: Theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

IV. NGUỒN KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Tổng kinh phí thực hiện năm 2023 là: 1.200.000.000 đồng (một tỷ, hai trăm triệu đồng).

2. Nguồn kinh phí: từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung vốn sự nghiệp (hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa) trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2023 tại Công văn số 274/BKHĐT-PTDN ngày 12/01/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố, các Hội, Hiệp hội doanh nghiệp trên địa tỉnh bàn triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa theo Kế hoạch này.

- Lập dự toán chi tiết nội dung hỗ trợ công nghệ cho DNNVV, gửi Sở Tài chính thẩm định, trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Căn cứ vào thời điểm doanh nghiệp gửi hồ sơ đề xuất hỗ trợ, đối chiếu thông tin doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp để xác định thông tin doanh nghiệp kê khai đảm bảo đúng đối tượng hỗ trợ.

- Hướng dẫn, hỗ trợ thủ tục pháp lý, hồ sơ cho các DNNVV có nhu cầu hỗ trợ; tổ chức triển khai hỗ trợ theo đúng quy trình, thủ tục quy định tại Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ; Thông tư số 06/2022/TT-BKHĐT ngày 10/5/2022 của Bộ trưởng Kế hoạch và Đầu tư và quy định của pháp luật có liên quan.

- Tổng hợp những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp, kịp thời hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ, giải quyết vướng mắc trong quá trình thực hiện việc hỗ trợ theo quy định.

- Tổng hợp, thanh quyết toán kinh phí hỗ trợ theo quy định; báo cáo kết quả thực hiện hỗ trợ DNNVV, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo theo quy định.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp, cung cấp thông tin về doanh nghiệp trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp cho Sở Thông tin và Truyền thông để xác định thông tin doanh nghiệp đề xuất hỗ trợ.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và đơn vị liên quan, hướng dẫn và giải quyết các công việc liên quan đến việc hỗ trợ công nghệ cho DNNVV theo quy định.

3. Giao Sở Tài chính thẩm định dự toán, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ công nghệ cho DNNVV theo quy định.

4. Giao UBND các huyện, thị xã, thành phố phổ biến Kế hoạch này đến cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn, vận động các doanh nghiệp tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện.

5. Đề nghị Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh; Chi nhánh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam tại Thanh Hóa:

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tăng cường tuyên truyền, phổ biến Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa và các văn bản hướng dẫn có liên quan; phổ biến Kế hoạch này đến cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, vận động hội viên tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện Kế hoạch.

- Báo cáo những khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện hỗ trợ công nghệ cho DNNVV (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để kịp thời tháo gỡ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động và phát triển.

6. Đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa

- Lập, gửi hồ sơ đề xuất nhu cầu hỗ trợ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 11 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ đến Sở Thông tin và Truyền thông để xem xét, giải quyết.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hỗ trợ doanh nghiệp và các đơn vị liên quan tiếp nhận, thực hiện hiệu quả các nội dung hỗ trợ theo quy định.

- Thực hiện xác định và kê khai doanh nghiệp nhỏ và vừa theo đúng quy định tại Điều 10 Nghị định số 80/2021/NĐ-CP ngày 26/8/2021 của Chính phủ.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Trưởng các ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- VCCI Thanh Hóa;
- Lưu: VT, THKH.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thi